

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư
công trình giao thông Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Kết luận số 83-KL/TU ngày 29/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh về việc sắp xếp các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng theo Kết luận số 83-KL/TU ngày 29/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 131/TTr-SNV ngày 26/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa (sau đây viết tắt là Ban Quản lý dự án) trên cơ sở tiếp nhận: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Mường Lát, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quan Hóa, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quan Sơn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Bá Thước, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Lang Chánh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Ngọc Lặc, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Cẩm Thủy, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thường Xuân và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Triệu Sơn.

Điều 2. Vị trí và chức năng của Ban Quản lý dự án.

1. Ban Quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa, hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính, tự đảm bảo chi thường xuyên theo quy định.

2. Ban Quản lý dự án có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý dự án có chức năng:

a) Làm Chủ đầu tư một số dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách do cấp có thẩm quyền giao;

b) Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án theo quy định của pháp luật có liên quan; trực tiếp quản lý dự án đối với những dự án do người quyết định đầu tư giao;

d) Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng để khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư;

đ) Thực hiện tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công xây dựng và các công việc tư vấn đầu tư xây dựng khác cho các dự án khác khi có đủ năng lực trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao;

e) Thực hiện tư vấn hỗ trợ đầu tư và hỗ trợ công tác bồi thường, tái định cư theo quy định của pháp luật;

f) Thực hiện các chức năng khác khi được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý dự án.

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư, gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hằng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án theo quy định của pháp luật khi được cấp có thẩm quyền giao, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Tổ chức thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình, gói thầu hoàn thành đưa vào sử dụng; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình và các công việc cần thiết khác theo quy định của pháp luật;

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban Quản lý dự án theo quy định;

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban Quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức, lao động thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý dự án theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

f) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư và cấp có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án, gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện;

d) Hoạt động thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án các dự án sử dụng vốn đầu tư công được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao là nguồn thu không vì mục tiêu lợi nhuận.

3. Thực hiện quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư, nhà đầu tư khác trên cơ sở phù hợp với năng lực hoạt động của Ban Quản lý dự án theo quy định.

4. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án.

5. Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án; các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật hoặc khi có yêu cầu của các địa phương đơn vị trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định.

7. Thực hiện tư vấn quản lý dự án cho các dự án khác hoặc thực hiện một số công việc tư vấn đầu tư xây dựng trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Quản lý dự án.

1. Cơ cấu tổ chức.

a) Lãnh đạo Ban Quản lý:

Ban Quản lý dự án có Giám đốc và các Phó Giám đốc; số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh.

b) Các phòng chức năng, nghiệp vụ, gồm:

- Văn phòng;
- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- Phòng Kỹ thuật - Thẩm định;
- Phòng Tư vấn hoạt động xây dựng;
- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Phòng Điều hành dự án 1;
- Phòng Điều hành dự án 2;
- Phòng Điều hành dự án 3;
- Phòng Điều hành dự án Quan Hóa;
- Phòng Điều hành dự án Quan Sơn;

- Phòng Điều hành dự án Mường Lát;
- Phòng Điều hành dự án Cẩm Thủy;
- Phòng Điều hành dự án Lang Chánh;
- Phòng Điều hành dự án Ngọc Lặc;
- Phòng Điều hành dự án Thường Xuân;
- Phòng Điều hành dự án Bá Thước;
- Phòng Điều hành dự án Triệu Sơn.

Văn phòng Ban Quản lý dự án có Chánh Văn phòng và Phó Chánh Văn phòng, Phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng; số lượng cấp phó thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chánh Văn phòng, Trưởng phòng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Ban Quản lý dự án quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh.

2. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án là số lượng người làm việc theo cơ chế tự chủ của đơn vị; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, Ban Quản lý dự án có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. Ban Quản lý dự án chủ trì, phối hợp với các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực (có tên tại Điều 1) và các đơn vị có liên quan thực hiện bàn giao, tiếp nhận viên chức, lao động hợp đồng, các nhiệm vụ, chương trình, dự án, tài chính, tài sản, trụ sở, hồ sơ tài liệu của các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực để quản lý, bố trí và sử dụng, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Ban Quản lý dự án hoàn thành các nội dung nêu trên và đi vào hoạt động theo cơ cấu tổ chức mới từ ngày 01/3/2026.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, sau khi tổ chức lại theo Đề án được phê duyệt, Ban Quản lý dự án chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, bố trí lại nhân sự bảo đảm hình thành đội ngũ nhân sự được chuyên môn hóa, theo đúng vị trí việc làm; đồng thời, tăng cường nguồn nhân lực hỗ trợ UBND các xã, phường trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực (có tên tại Điều 1) có trách nhiệm bàn giao nguyên trạng viên chức, lao động hợp đồng, nhiệm vụ, chương trình, dự án, tài chính, tài sản, trụ sở, hồ sơ tài liệu và các nội dung khác có liên quan của đơn vị cho Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa theo quy định để quản lý, sử dụng và thực hiện nhiệm vụ được giao; hoàn thành việc thu hồi con dấu, tài khoản trước ngày 01/3/2026.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh chủ đầu tư và giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 do tỉnh quản lý cho các đơn vị theo quy định.

4. Các Sở: Nội vụ, Xây dựng và các đơn vị có liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp, tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa; Giám đốc các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6 QĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT, CNXDKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh